

Bản án số: 140/2021/HS-ST

Ngày: 17/9/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhụ và bà Ngô Thùy Phương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2021/HSST ngày 01/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2021/HSST ngày 07/9/2021, đối với các bị cáo:

1. Mai Văn H, sinh năm 1987;

HKTT: Thôn Đông Du Núi, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Mai Văn G, Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là út; Có vợ nhưng đã ly hôn và có 01 con, sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Bản án số: 112/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử 36 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; ngày 27/05/2018, chấp hành xong hình phạt tù; chưa nộp số tiền sung công quỹ nhà nước và tiền án phí HSST); Nhân thân:

- Bản án số: 24/2005/HSST ngày 22/7/2005 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; ngày 26/4/2006, chấp hành xong hình phạt tù; ngày 07/11/2005, chấp hành xong phần án phí.

- Bản án số: 58/2008/HSST ngày 24/3/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 11/9/2010, chấp hành xong hình phạt tù; ngày 13/9/2013, chấp hành xong phần án phí và hình phạt bổ sung.

- Quyết định số: 358/QĐ-UBND ngày 19/3/2012 của Chủ tịch UBND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đưa cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm giáo dục dạy nghề hướng thiện tỉnh Bắc Ninh; chấp hành xong ngày 21/3/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. – có mặt.

2. Nguyễn Văn X, sinh năm 1988;

HKTT: Thôn Đông Du Núi, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Nguyễn Văn H và mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự:

- Quyết định số: 17/QĐ-XPCLBB ngày 14/01/2020 của Công an huyện Quế Võ xử lý vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” đến nay chưa thi hành.

Nhân thân:

- Bản án số: 257/2011/HSST ngày 22/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, TP. Hà Nội xử 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 27/08/2017, chấp hành xong hình phạt tù; ngày 22/7/2016, chấp hành xong phần án phí và hình phạt bổ sung.

- Quyết định số: 02/QĐ-XPVPHS ngày 16/11/2018 của Công an huyện Quế Võ xử lý vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 21/11/2018, đã nộp tại UBND xã Đào Viên.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. – có mặt.

- Người bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989 – có đơn xin xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 – Có đơn xin xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đông Du Núi, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1962 – có đơn xin xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Thất Gian, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/6/2021, khi đi qua khu vực thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá để về nhà, Mai Văn H nhìn thấy xe mô tô Honda Lead, màu vàng đen BKS: 99E1 - 096.06 của anh Nguyễn Đức T đang dừng ở lề đường bên trái, xe vẫn cầm chìa khóa ở ổ khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Hoạt nhìn xung quanh thấy không có ai nên tiến lại, ngồi lên xe, tay phải mở khóa xe, ấn đề nổ máy, rồi điều khiển xe, đi về hướng đường QL18. Ngay sau đó, anh Nguyễn Đức T phát hiện, hô trộm, cùng một số người dân đuổi theo. Hoạt đi được khoảng 400m về phía thôn Cựu Tự, xã Ngọc Xá thì bị lực lượng Công an xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong quá trình bắt quả tang 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng đen, BKS: 99E1 - 096.06 số khung XBY267465, số máy 4E0758669 đã qua sử dụng.

Cùng ngày 20/6/2021, anh Nguyễn Đức T làm đơn trình báo về việc bị mất xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng đen, BKS: 99E1 - 096.06.

Ngày 21/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ trung cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ định giá đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng đen, BKS: 99E1 - 096.06 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐGTS ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng đen, BKS: 99E1 - 096.06 đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá có giá 12.670.000 đồng. Chủ sở hữu của chiếc xe là của chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1989; HKTT: thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh là vợ của anh Nguyễn Đức T. Ngày 06/08/2021, cơ quan CSĐT huyện Quế Võ đã trả lại chị Th chiếc xe này. Chị Th nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, Mai Văn H còn đầu thú khai nhận ngày 18/6/2021 cùng Nguyễn Văn X, sinh năm 1988 ở cùng thôn thực hiện 01 vụ trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 99F4-7743 tại thôn Đông Du Núi, xã Đào Viên, huyện Quế Võ. Ngày 22/6/2021, Nguyễn Văn X đến cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quế Võ đầu thú và khai nhận ngày 18/6/2021, cùng H trộm cắp tài sản, cụ thể:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, do không có tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. H đi bộ sang nhà Nguyễn Văn X rủ X đi trộm cắp thì X đồng ý. Sau đó, H và X đi bộ trong thôn Đông Du Núi xem có nhà ai có đồ vật, tài sản gì sơ hở để trộm cắp. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996 ở cùng thôn thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu BKS 99F4 – 7734 để ở gần cổng. H bảo X đứng ngoài cảnh giới, để H vào lấy xe. X đi ra cách vị trí cổng khoảng 15 mét đứng cảnh giới. H mở cổng và tiến lại gần chiếc xe mô tô thấy xe không khóa cổ, khóa càng, H dắt xe đi ra chỗ X. Sau đó, do không mở được khóa điện nên H dắt xe còn X ở phía sau đẩy xe đi về phía thôn Thành Dền, xã Đào Viên, huyện Quế Võ. Đến quán sửa xe “Shop độ xe Nghiệp PL” thì gặp anh Trịnh Đình Ngh, sinh năm 1998, ở thôn Phú Lão, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh là chủ cửa hàng xe. H nói với anh Ngh là bị rơi chìa khóa xe và nhờ rút cho củ điện để nổ máy đi thì anh Ngh đồng ý. Sau khi rút được củ điện xe ra và nổ được máy thì H điều khiển xe chở X đi xuống nhà Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986 ở thôn Thất Gian, xã Châu Phong, huyện Quế Võ với mục đích nhờ cầm hoặc bán hộ xe. Tại nhà Th thì có gặp ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1949 là bố của Th. H có nói chuyện với ông C là có chiếc xe của nhà nhờ bán hộ khoảng 2-3 triệu. Sau đó, ông C gọi điện cho ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1962 ở cùng thôn hỏi xem có mua xe hay không thì ông D bảo mang xe sang xem. Lúc này, X đã tự ý lấy tô vít tháo biển số của xe ra và để ông C mang xe sang nhà ông D. Khi sang nhà ông D, ông D hỏi ông C “xe có giấy tờ xe không” thì ông C bảo “xe ve chai, sắt vụn thì giấy tờ gì” và bảo là bán 2.000.000 đồng thì ông D đồng ý. Sau đó, ông D đưa tiền cho ông C. Ông C cầm tiền và đi bộ về nhà và đưa cho H. Số tiền này H và X đã cùng nhau tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 20/6/2021, anh Nguyễn Văn H làm đơn trình báo về việc bị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu BKS: 99F4 – 7734. Ngày 21/6/2021, ông Nguyễn Văn D giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu số khung

01827896, số máy 150FMG-01827896 đã qua sử dụng. Nguyễn Văn Th giao nộp 01 BKS: 99F4-7734.

Cùng ngày 21/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ trung cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ định giá đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 99F4-7734 đã qua sử dụng. Tại Kết luận định giá tài sản số: 55/KL-HĐĐGTS ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 99F4-7734 đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá có giá 2.830.000 đồng. Chủ sở hữu của chiếc xe là của anh Nguyễn Văn H. Ngày 09/08/2021, cơ quan CSĐT huyện Quế Võ đã trả lại anh Hưng chiếc xe này. Anh H nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 111/CT-VKS ngày 01/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Mai Văn H và Nguyễn Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Văn H và Nguyễn Văn X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận, cáo trạng của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn H và Nguyễn Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến gì và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, cán bộ điều tra, viện kiểm sát, kiểm sát viên đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không bị ai khiếu nại nên xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với tang vật thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 20/06/2021, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại, bị cáo Mai Văn H đã có hành vi trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng đen, BKS: 99E1 - 096.06 trị giá 12.670.000 đồng của anh Nguyễn Đức T tại thôn Cự Tụ, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Ngoài ra, ngày 18/6/2021, cũng lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Văn H, bị cáo H và bị cáo Nguyễn Văn X đã cùng nhau trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu BKS: 99F4-7734 trị giá 2.830.000 đồng tại thôn Đông Du Núi, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh của anh H. Tổng giá trị tài sản bị cáo Mai Văn H trộm cắp là 15.500.000 đồng, giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn X trộm cắp là: 2.830.000 đồng. Hành vi của bị cáo Mai Văn H, Nguyễn Văn X đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Ngoài ra, các bị cáo đều là đối tượng có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử nhưng các bị cáo không lấy đó là bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự thỏa thuận, bàn bạc trước về việc thực hiện tội phạm, không có người cầm đầu, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H là người đề xuất và trực tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản ngày 18/6/2021 và 20/6/2021. Bị cáo X tham gia cùng bị cáo H thực hiện vụ trộm cắp ngày 18/6/2021. Do vậy, cần xác định bị cáo H có vai trò chính, cao hơn trong vụ án. Do bị cáo Mai Văn H chưa được xóa án tích của Bản án số: 112/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mà lại thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngoài ra trong vụ án này, bị cáo H 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, mỗi lần tài sản chiếm đoạt đều trị giá trên hai triệu đồng nên bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn X không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đã đầu thú khai ra hành vi phạm tội nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Do bị cáo H, X là những đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại là anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Th đều đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

Ông Nguyễn Văn D không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền 2.000.000đ là số tiền ông đã bỏ ra mua xe nên HĐXX không xem xét.

[7] Liên quan trong vụ án này còn có: Anh Trịnh Đình Ngh là người giúp các bị cáo mở ổ khóa điện của xe mô tô BKS 99F4-7734. Ông Nguyễn Văn C là người đã mang chiếc xe mô tô trên đi bán hộ và ông Nguyễn Văn D là người mua chiếc xe mô tô trên. Anh Ngh, ông C và ông D đều không biết chiếc xe trên là xe do các bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn H và Nguyễn Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS; Điều 136, 329 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt: Bị cáo Mai Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/6/2021. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Điều 136, Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn X 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/6/2021. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Mai Văn H và bị cáo Nguyễn Văn X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhân:

- TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Các bị cáo;
- Người bị hại, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Thị Hoài Phương

